

Số: 271/2021/QĐST-HNGĐ

Rạch giá, ngày 18 tháng 06 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Tất Ngọc Trân.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Tiến.

2. Bà Hồ Thị Ngân.

Căn cứ vào các Điều 144, khoản 4 Điều 147, 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27; điểm I.1 mục B Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 118/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 04 năm 2021.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn: Bà Mạc Thị Đ**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Số 673/18 Mạc Cửu, phường Vĩnh Q, thành phố G, Kiên Giang.

- **Bị đơn: Ông Bùi Văn K**, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Số 673/18 Mạc Cửu, phường Vĩnh Q, thành phố G, Kiên Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Đ và ông K thống nhất thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Có 02 người con chung là Bùi Văn Đ, sinh năm 1986 và Bùi Văn Đ1, sinh năm 1988. Hiện nay các con đã trưởng thành.
- Về tài sản chung: Bà Đ và ông K tự thỏa thuận tài sản chung, không yêu cầu giải quyết.
- Về nợ chung: Bà Đ và ông K xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét giải quyết.
- Về án phí: Bà Đ và ông K mỗi người phải chịu án phí là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng), bà Đ tự nguyện nộp thay cho ông K 150.000 đồng tiền án phí, được khấu trừ vào số tiền án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0001345 ngày 29/03/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- VKSND TP.Rạch Giá.
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- Các đương sự.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HUỲNH TẮT NGỌC TRÂN